

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của ngành công thương trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 77/2016/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 139/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 37/2025/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 456/TTr-SCT ngày 28 tháng 4 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của ngành công thương trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định phân cấp thẩm quyền quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của ngành công thương trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Sở Công Thương; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

b) Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của ngành công thương được quy định tại điểm b, d, đ, e, k khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Phân cấp thẩm quyền quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của ngành công thương

1. Phân cấp cho Sở Công Thương tiếp nhận bản sao Giấy chứng nhận (có xác nhận của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm) và quản lý về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của ngành công thương trên địa bàn tỉnh An Giang được quy định tại điểm k khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

2. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu tiếp nhận bản cam kết và quản lý về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của ngành công thương trên địa bàn xã, phường, đặc khu được quy định tại điểm b, d, đ, e khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

Điều 3. Quy định chuyên tiếp

Bản cam kết của cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của ngành công thương trên địa bàn tỉnh An Giang được quy định tại điểm b, d, đ, e khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP đã được thực hiện trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì được tiếp tục thực hiện đến hết thời hạn ghi trên bản cam kết.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 19 tháng 5 năm 2026

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã,

phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương;
- Vụ Pháp chế - Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- LĐVP, P.KT;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, ntduy.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Phong